

# TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

GV: VÕ THỊ NGỌC TRÂM

Email: [tramvtn@tdmu.edu.vn](mailto:tramvtn@tdmu.edu.vn)

SĐT: 0785813866



# NỘI DUNG

- Một số vấn đề chung về TNST
- Phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm
- Thiết kế kế hoạch giáo dục theo hướng trải nghiệm

**PHẦN 1**  
**TÌM HIỂU MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ**  
**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO**  
**TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG**

# 1. Một số khái niệm

# 1.1. Trải nghiệm

Sự trải nghiệm được hiểu là kết quả của sự tương tác giữa con người với thế giới khách quan. Sự tương tác này bao gồm cả hình thức và kết quả các hoạt động thực tiễn trong xã hội, bao gồm cả kỹ thuật và kỹ năng, cả những nguyên tắc hoạt động và phát triển thế giới khách quan.

Trải nghiệm là kiến thức kinh nghiệm thực tế; là thể thống nhất bao gồm kiến thức và kỹ năng. Trải nghiệm là kết quả của sự tương tác giữa con người và thế giới, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

## 1.2. Sáng tạo

Sáng tạo là biểu hiện của tài năng trong những lĩnh vực đặc biệt nào đó, là năng lực tiếp thu tri thức, hình thành ý tưởng mới và muốn xác định được mức độ sáng tạo cần phải phân tích các sản phẩm sáng tạo.

Sáng tạo được hiểu là hoạt động của con người nhằm biến đổi thế giới tự nhiên, xã hội phù hợp với các mục đích và nhu cầu của con người trên cơ sở các qui luật khách quan của thực tiễn, đây là hoạt động đặc trưng bởi tính không lặp lại, tính độc đáo và tính duy nhất.

Sáng tạo là một thuộc tính nhân cách tồn tại như một tiềm năng ở con người. Tiềm năng sáng tạo có ở mọi người bình thường và được huy động trong từng hoàn cảnh sống cụ thể

# 1.3. Hoạt động TNST



***Hoạt động TNST là hoạt động giáo dục, trong đó, dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, từng cá nhân học sinh được trực tiếp hoạt động thực tiễn trong nhà trường hoặc trong xã hội dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, qua đó phát triển tình cảm, đạo đức, phẩm chất nhân cách, các năng lực và tích lũy kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân.***





# 1.4. Hoạt động TN trong nhà trường

Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường cần được hiểu là hoạt động có động cơ, có đối tượng để chiếm lĩnh, được tổ chức bằng các việc làm cụ thể của học sinh, được thực hiện trong thực tế, được sự định hướng, hướng dẫn của nhà trường. Đối tượng để trải nghiệm nằm trong thực tiễn. Qua trải nghiệm thực tiễn, người học có được kiến thức, kỹ năng, tình cảm và ý chí nhất định. Sự sáng tạo sẽ có được khi phải giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn phải vận dụng kiến thức, kỹ năng đã có để giải quyết vấn đề, ứng dụng trong tình huống mới, không theo chuẩn đã có, hoặc nhận biết được vấn đề trong các tình huống tương tự, độc lập nhận ra chức năng mới của đối tượng, tìm kiếm và phân tích được các yếu tố của đối tượng trong các mối tương quan của nó, hay độc lập tìm kiếm ra giải pháp thay thế và kết hợp được các phương pháp đã biết để đưa ra hướng giải quyết mới cho một vấn đề.

# 1.5. Hoạt động TN trong môn học

Hoạt động TNST trong từng môn học được hiểu là sự vận dụng kiến thức đã học và áp dụng trong thực tế đời sống đối với một đơn vị (một phần kiến thức) nào đó, giúp học sinh phát hiện, hình thành, củng cố kiến thức một cách sáng tạo và hiệu quả. Các hoạt động này được thực hiện trong lớp học, ở trường, ở nhà hay tại bất kỳ địa điểm nào phù hợp.

## 2. Vị trí, vai trò của Hoạt động TN

01

Bộ phận quan trọng của chương trình GD



02

Con đường quan trọng để gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn



03

Hình thành, phát triển nhân cách hài hòa và toàn diện cho HS



04

Điều chỉnh và định hướng cho hoạt động dạy - học





# Vai trò của Hoạt động TN



Cầu nối nhà trường, kiến thức các môn học... với thực tiễn cuộc sống một cách có tổ chức, có định hướng... góp phần tích cực vào hình thành và củng cố năng lực và phẩm chất nhân cách.



Giúp giáo dục thực hiện được mục đích tích hợp và phân hóa của mình nhằm phát triển năng lực thực tiễn và cá nhân hóa, đa dạng hóa tiềm năng sáng tạo.



Nuôi dưỡng và phát triển đời sống tình cảm, ý chí tạo động lực hoạt động, tích cực hóa bản thân...

# 3. Đặc điểm của HĐTN

*Học qua trải nghiệm là quá trình học tích cực và hiệu quả*

*Nội dung hoạt động trải nghiệm mang tính tích hợp*

*Hoạt động trải nghiệm được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng*

*Hoạt động trải nghiệm đòi hỏi sự phối hợp, liên kết nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường*

*Học qua trải nghiệm giúp lĩnh hội những kinh nghiệm mà các hình thức học tập khác không thực hiện được*

## 4. Hoạt động TNST và HĐGDNGLL

- Vị trí, vai trò, hình thức tổ chức

**Điểm  
giống**

Mục tiêu, nội dung, phương thức đánh giá

**Điểm  
khác**

# 5. Trải nghiệm trong HĐDH và trong HĐTNST

## HĐ dạy học

Trải nghiệm như là một trong nhiều phương thức DH nhằm hình thành chủ yếu những năng lực trí tuệ

## HĐ TNST

Trải nghiệm và sáng tạo là tính chất hoạt động giáo dục nhằm hình thành chủ yếu năng lực tâm lý – XH và phẩm chất NL ở HS



# SO SÁNH

## Học đi đôi với hành

**Học đi đôi với hành là việc vận dụng những kiến thức lý luận được học vào một ngữ cảnh khác, hay thực hiện những nhiệm vụ nào đó của thực tiễn**

## Học thông qua làm

Học thông qua làm là việc chiếm lĩnh tri thức hay hình thành kỹ năng chủ yếu thông qua các thao tác hành vi, hành động trực tiếp của trẻ với đối tượng, từ đó trẻ tự rút ra kinh nghiệm, dần hình thành hiểu biết mới và một vài kỹ năng nào đó

## Học từ trải nghiệm

**Học từ trải nghiệm là quá trình học theo đó kiến thức, năng lực được tạo ra thông qua việc chuyển hóa kinh nghiệm**

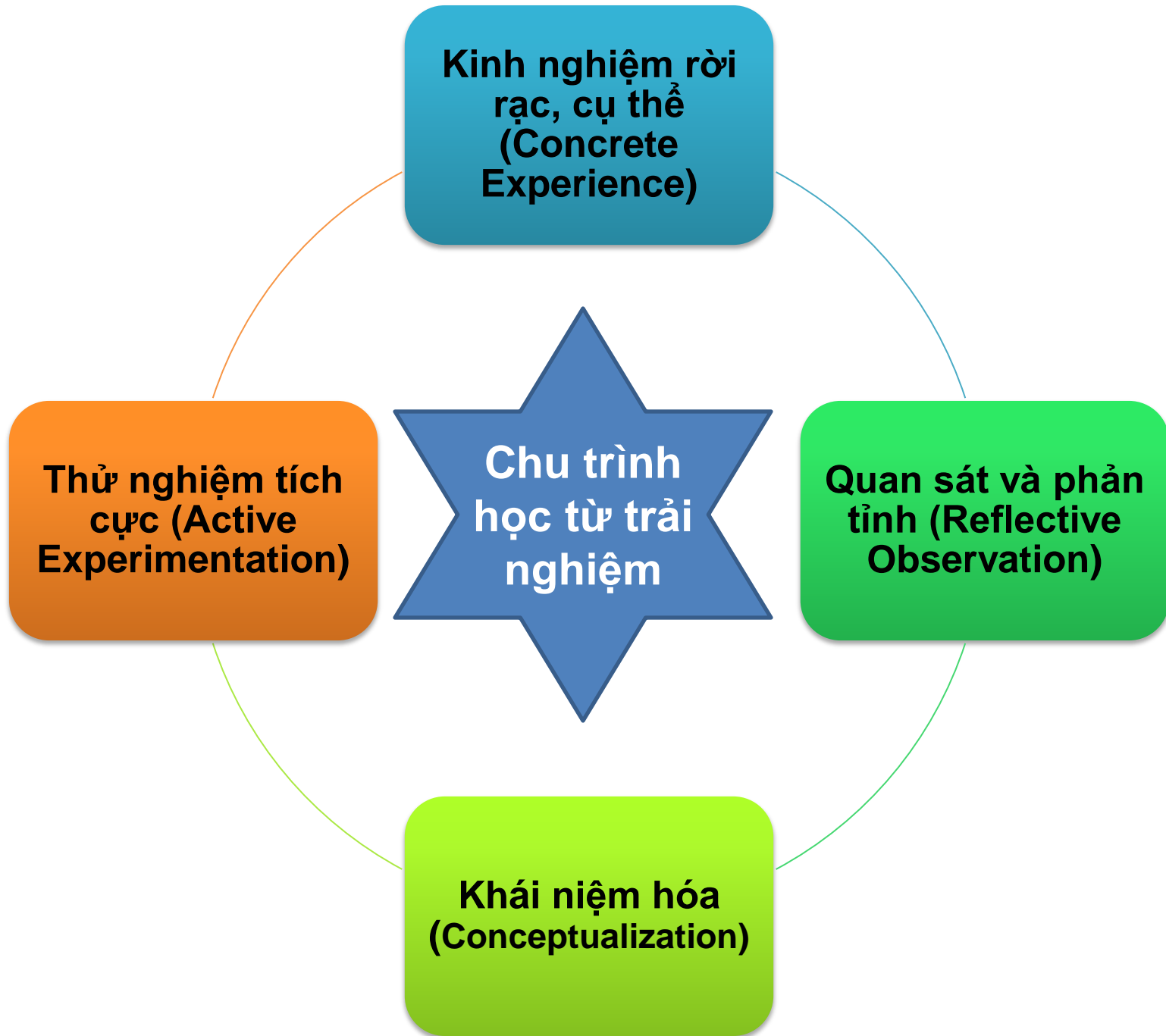
**Kinh nghiệm rời  
rạc, cụ thể  
(Concrete  
Experience)**

**Thử nghiệm tích  
cực (Active  
Experimentation)**

**Quan sát và phản  
tỉnh (Reflective  
Observation)**

**Khái niệm hóa  
(Conceptualization)**

**Chu trình  
học từ trải  
nghiệm**



# LƯU Ý

- DẠY HỌC THEO HƯỚNG TRẢI NGHIỆM  
(dạy học các môn học)
- TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM  
(hoạt động giáo dục)

# Bản chất PP học từ trải nghiệm

Học từ trải nghiệm là người học phải biết phản tỉnh (Xét lại tư tưởng mình để tìm những sai lầm), chiêm nghiệm trên các kinh nghiệm của mình để từ đó khái quát hóa và công thức hóa thành các khái niệm để có thể áp dụng nó vào các tình huống mới có thể xuất hiện trong thực tế; từ đó lại xuất hiện các kinh nghiệm mới, và chúng lại trở thành đầu vào cho vòng học tập tiếp theo, cứ thế lặp lại cho tới khi nào việc học đạt được mục tiêu đã đề ra



# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO



# Quy trình thực hiện đánh giá KQ HĐTNST

Lựa chọn mục tiêu (cân nhắc lựa chọn nội dung, mục đích và phẩm chất)

Lựa chọn phương tiện đánh giá (bảng hỏi, quan sát, bản viết tay, hệ thống câu hỏi và câu trả lời theo cấp độ (rating scale method))

Xây dựng công cụ đánh giá (công cụ đánh giá có tính thích hợp và độ tin cậy)

Tiến hành đánh giá và xử lý kết quả

Phân tích kết quả đánh giá, ứng dụng

# Hình thức đánh giá

- Tự đánh giá
- Đánh giá đồng đẳng
- Đánh giá từ giáo viên
- Đánh giá từ những bên liên quan, cộng đồng
- Đánh giá từ phụ huynh

# Tiêu chí đánh giá chung

Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá
Mức độ tham gia	Đánh giá độ tích cực, chủ động trong các hoạt động thực hiện, mức độ quan tâm và hứng thú đối với hoạt động...
Mức độ hợp tác, hợp lực	Đánh giá mức độ tham gia vào các hoạt động nhóm, hiệp lực trong hoạt động và mức độ duy trì sự hợp tác...
Tinh thần trách nhiệm	Đánh giá tinh thần trách nhiệm trong mọi hoạt động, mức độ duy trì thực hiện, chủ động, tích cực trong hoạt động...
Tính sáng tạo	Cách giải quyết vấn đề độc đáo, trí tưởng tượng phong phú; mềm dẻo, linh hoạt trong tư duy; có kỹ năng, kỹ xảo nhuần nhuyễn; biết cách tái cấu trúc những điều mới mẻ; nhạy cảm, nhạy bén với môi trường xung quanh..
Kết quả hoạt động đặc biệt khác	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá kết quả thực hiện một cách tổng hợp thông qua thực hiện những hoạt động đặc biệt.</li><li>- Kết quả thu được từ các hoạt động sự kiện trong và ngoài trường học.</li></ul>



# PP và công cụ đánh giá HĐTNST

Phương pháp đánh giá	Công cụ sử dụng
Quan sát các tình huống hoạt động	Bảng ghi chép và lưu lại các đối thoại
	Bảng kiểm (Check list)
	Hệ thống câu hỏi và câu trả lời theo cấp độ (rating scale)
Khảo sát	Bảng hỏi khảo sát về thái độ, suy nghĩ, cảm nhận
	Bảng hỏi về Tự đánh giá bản thân
	Bảng hỏi về Đánh giá tương hỗ
Phân tích “sản phẩm” của học sinh	Bảng tiêu chí đánh giá quá trình tạo ra sản phẩm
	Bảng tiêu chí phân tích việc thực hiện kế hoạch hoạt động
	Bảng tiêu chí phân tích bài viết, bài phát biểu cảm nghĩ của học sinh
Trao đổi ý kiến của GV (Moderation)	Bảng tiêu chí đánh giá các nội dung liên quan

# MỘT SỐ HÌNH THỨC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TNST

1. Hoạt động câu lạc bộ
2. Tổ chức trò chơi
3. Tổ chức diễn đàn
4. Sân khấu tương tác
5. Tham quan, dã ngoại
6. Hội thi/cuộc thi

# MỘT SỐ HÌNH THỨC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TNST

7. Hoạt động giao lưu
8. Hoạt động chiến dịch
9. Hoạt động nhân đạo
10. Hoạt động tình nguyện
11. Lao động công ích
12. Sinh hoạt tập thể
13. Thông qua các môn học

# THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO

# QUY TRÌNH

**Bước 1: Đặt tên cho các hoạt động**

**Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động**

**Bước 3: Xác định nội dung và hình thức của hoạt động**

**Bước 4: Chuẩn bị hoạt động**

**Bước 5: Lập kế hoạch**

**Bước 6: Thiết kế chi tiết hoạt động**

**Bước 7: Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình hoạt động**

# Bước 1: Đặt tên cho hoạt động

Đặt tên cho hoạt động là một việc làm cần thiết vì tên của hoạt động tự nó đã nói lên được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức của hoạt động. Tên hoạt động cũng tạo ra được sự hấp dẫn, lôi cuốn, tạo ra được trạng thái tâm lí đầy hứng khởi và tích cực của học sinh. Vì vậy, cần có sự tìm tòi, suy nghĩ để đặt tên hoạt động sao cho phù hợp và hấp dẫn.

Việc đặt tên cho hoạt động cần phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Rõ ràng, chính xác, ngắn gọn,
- Phản ánh được chủ đề và nội dung của hoạt động.
- Tạo được ấn tượng ban đầu cho học sinh.

# Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động

Mục tiêu của hoạt động là dự kiến trước kết quả của hoạt động.

Các mục tiêu hoạt động cần phải được xác định rõ ràng, cụ thể và phù hợp; phản ánh được các mức độ cao thấp của yêu cầu cần đạt về tri thức, kĩ năng, thái độ và định hướng giá trị.

**Nếu xác định đúng mục tiêu sẽ có các tác dụng là:**

- Định hướng cho hoạt động, là cơ sở để chọn lựa nội dung và điều chỉnh hoạt động,
- Căn cứ để đánh giá kết quả hoạt động
- Kích thích tính tích cực hoạt động của thầy và trò

Tùy theo chủ đề của HĐTNS, đặc điểm HS và hoàn cảnh riêng của mỗi lớp mà hệ thống mục tiêu sẽ được cụ thể hóa và mang màu sắc riêng.

**Khi xác định mục tiêu cần phải trả lời các câu hỏi sau:**

- Hoạt động này có thể hình thành cho học sinh những kiến thức ở mức độ nào? (Khối lượng và chất lượng đạt được của kiến thức?)
- Những kĩ năng nào có thể được hình thành ở học sinh và các mức độ của nó đạt được sau khi tham gia hoạt động?
- Những thái độ, giá trị nào có thể được hình thành hay thay đổi ở học sinh sau hoạt động?

## **Bước 3: Xác định nội dung và hình thức của hoạt động**

Mục tiêu có thể đạt được hay không phụ thuộc vào việc xác định đầy đủ và hợp lý những nội dung và hình thức của hoạt động.

Trước hết, cần căn cứ vào từng chủ đề, các mục tiêu đã xác định, các điều kiện hoàn cảnh cụ thể của lớp, của nhà trường và khả năng của học sinh để xác định các nội dung phù hợp cho các hoạt động. Cần liệt kê đầy đủ các nội dung hoạt động phải thực hiện, từ đó lựa chọn hình thức hoạt động tương ứng. Có thể trong một hoạt động nhưng có nhiều hình thức khác nhau được thực hiện đan xen hoặc trong đó có một hình thức nào đó là trung tâm, còn hình thức khác là phụ trợ.



# Bước 4: Chuẩn bị hoạt động

Trong bước này, cả giáo viên và học sinh cùng tham gia công tác chuẩn bị.

- **Nắm vững các nội dung và hình thức hoạt động đã được xác định và dự kiến tiến trình hoạt động.**

- **Dự kiến những phương tiện, điều kiện cần thiết để hoạt động có thể được thực hiện một cách có hiệu quả. Các phương tiện và điều kiện cụ thể là:**

+ Các tài liệu cần thiết liên quan đến các chủ đề, phục vụ cho các hình thức hoạt động.

+ Các phương tiện hoạt động như phương tiện âm thanh, nhạc cụ, đạo cụ, phục trang, ánh sáng, tranh ảnh, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, máy tính, máy chiếu projector, các loại bảng...

+ Phòng ốc, bàn ghế và các phương tiện phục vụ khác.

+ Tài chính chi phí cho việc tổ chức hoạt động...v.v...

**Cần khai thác những phương tiện, điều kiện sẵn có của nhà trường, huy động sự góp sức của học sinh và gia đình học sinh. Cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương để có sự trợ giúp; cần đảm bảo tính khả thi và tính tiết kiệm.**

- Dự kiến phân công nhiệm vụ cho các tổ, nhóm hay cá nhân và thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.

- Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động, những lực lượng mời tham gia hoạt động.

- Dự kiến những hoạt động của giáo viên và học sinh với sự tương tác tích cực trong quá trình tổ chức hoạt động.

Về phía học sinh, khi được giao nhiệm vụ, tập thể lớp, cơ quan tự quản lớp hay các tổ, nhóm cần bàn bạc một cách dân chủ và chủ động phân công những công việc cụ thể cho từng cá nhân, tổ và nhóm; trao đổi, bàn bạc để xây dựng kế hoạch triển khai công tác chuẩn bị.

Trong quá trình đó, giáo viên cần tăng cường sự theo dõi sát sao, kiểm tra và giúp đỡ kịp thời, giải quyết những vướng mắc để hoàn thành tốt khâu chuẩn bị, tránh phó mặc hoặc qua loa, đại khái.

# Bước 5: Lập kế hoạch

- Lập kế hoạch để thực hiện hệ thống mục tiêu tức là tìm các nguồn lực (nhân lực - vật lực - tài liệu) và thời gian, không gian... cần cho việc hoàn thành các mục tiêu.

- Chi phí về tất cả các mặt phải được xác định. Hơn nữa phải tìm ra phương án chi phí ít nhất cho việc thực hiện mỗi một mục tiêu. Vì đạt được mục tiêu với chi phí ít nhất là để đạt được hiệu quả cao nhất trong công việc. Đó là điều mà bất kì người quản lý nào cũng mong muốn và cố gắng đạt được.

- Tính cân đối của kế hoạch đòi hỏi giáo viên phải tìm ra đủ các nguồn lực và điều kiện để thực hiện mỗi mục tiêu. Nó cũng không cho phép tập trung các nguồn lực và điều kiện cho việc thực hiện mục tiêu này mà bỏ mục tiêu khác đã lựa chọn. Cân đối giữa hệ thống mục tiêu với các nguồn lực và điều kiện thực hiện chúng, hay nói khác đi, cân đối giữa yêu cầu và khả năng đòi hỏi người giáo viên phải nắm vững khả năng mọi mặt, kể cả các tiềm năng có thể có, thấu hiểu từng mục tiêu và tính toán tỉ mỉ việc đầu tư cho mỗi mục tiêu theo một phương án tối ưu.

# Bước 6: Thiết kế chi tiết hoạt động

Trong bước này, cần phải xác định:

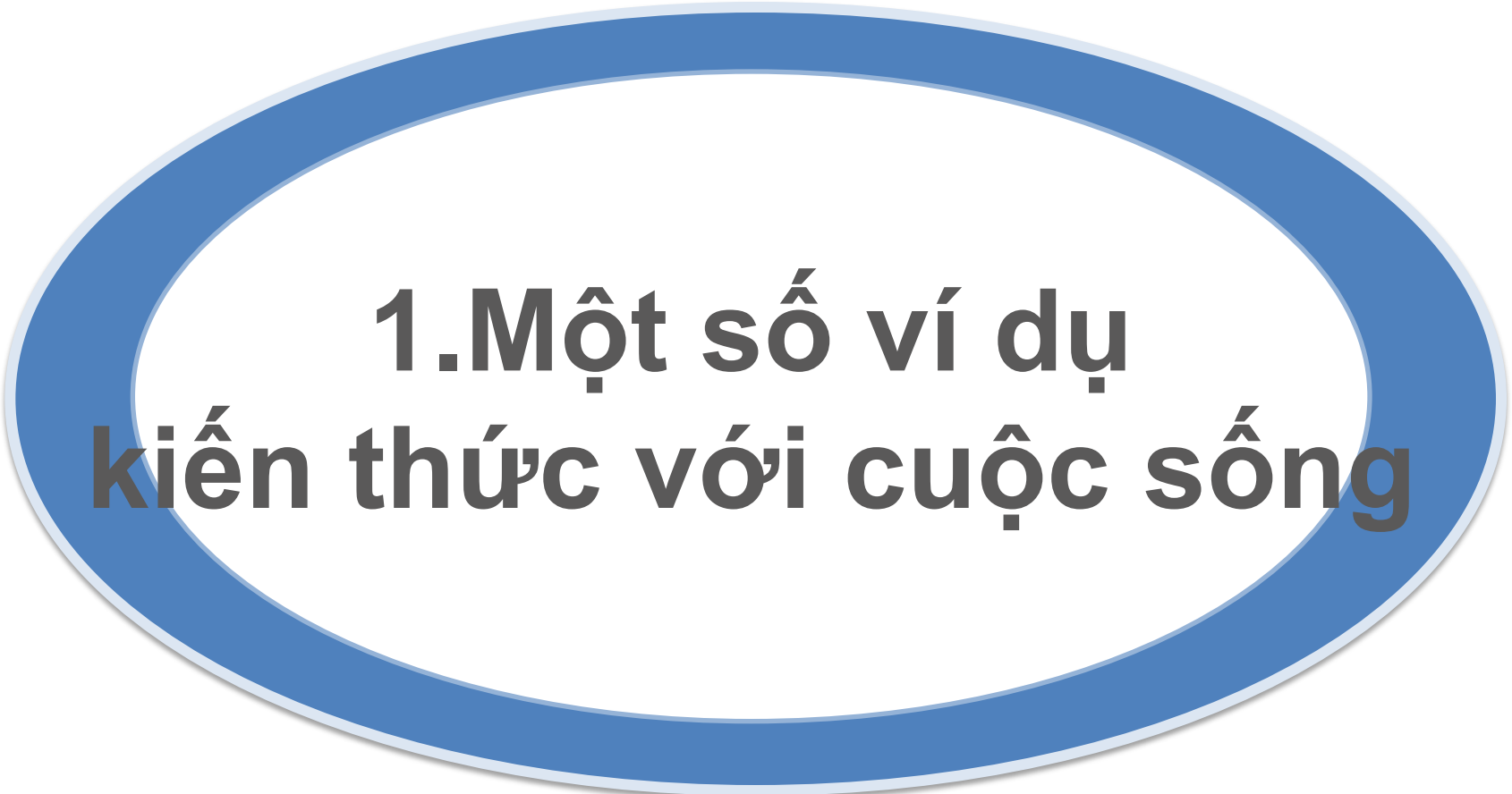
- Có bao nhiêu việc cần phải thực hiện?
- Các việc đó là gì? Nội dung của mỗi việc đó ra sao?
  - Tiến trình và thời gian thực hiện các việc đó như thế nào?
  - Các công việc cụ thể cho các tổ, nhóm, các cá nhân
  - Yêu cầu cần đạt được của mỗi việc.

# **Bước 7: Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình hoạt động**

- Rà soát, kiểm tra lại nội dung và trình tự của các việc, thời gian thực hiện cho từng việc, xem xét tính hợp lý, khả năng thực hiện và kết quả cần đạt được.

- Nếu phát hiện những sai sót hoặc bất hợp lý ở khâu nào, bước nào, nội dung nào hay việc nào thì kịp thời điều chỉnh.

- Cuối cùng, hoàn thiện bản thiết kế chương trình hoạt động và cụ thể hóa chương trình đó bằng văn bản. Đó là giáo án ( kịch bản) tổ chức hoạt động



**1. Một số ví dụ  
kiến thức với cuộc sống**

# Kiến thức với cuộc sống

**Bài toán: Tìm 2 số biết tổng và tỉ số của hai số đó**

**Mô hình Toán học:  $a + b = S$ ,  $a/b = m/n$ .**

**Mô hình cuộc sống đa dạng:**

**Trồng trọt: lúa và ngô**

**Chăn nuôi: gà và vịt**

**Giáo dục: HS nam và HS nữ**

**Giao thông: Độ dài 2 quãng đường**

**Gia đình: Tuổi mẹ và tuổi con**

**Hình học: Hai cạnh của Hình chữ nhật**

....

# Toán học với cuộc sống

Ta có  $54 > 48$

(54kg nặng hơn 48kg)

(54m dài hơn 48 m)

(54m<sup>2</sup> rộng hơn 48 m<sup>2</sup>)

(54 tuổi già hơn 48 tuổi)

(54 km/giờ nhanh hơn 48km/giờ)

(54 giờ lâu hơn 48 giờ)

(54 triệu giàu hơn 48 triệu)

Chỉ cần một kí hiệu  $<$  diễn đạt mọi so sánh



$$S = a \times b$$

- + Diện tích HCN, thoi,
- + Quãng đường
- + Bảng cửu chương (nhân)
- +  $S = a \times b$  nên  $a = S : b$  Bảng chia
- + Bán trứng, bán vải, bán xe,...
- +  $S$  không đổi:  $a, b$  tương quan tỉ lệ nghịch
- +  $a$  không đổi:  $S$  và  $b$  tương quan tỉ lệ thuận

# Hoạt động trải nghiệm ở trường Tiểu học

# MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Hình thành các kĩ năng sống cơ bản, thói quen sinh hoạt tích cực trong cuộc sống hằng ngày, nề nếp học tập ở nhà cũng như ở trường

Tuân thủ các nội quy, quy định

Bắt đầu có định hướng tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân

Hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá

Có ý thức làm việc nhóm, ý thức tham gia hoạt động lao động, hoạt động xã hội, hoạt động phục vụ cộng đồng

Bước đầu biết cách tổ chức một số hoạt động đơn giản, làm quen và hình thành hứng thú với một số nghề gần gũi với cuộc sống của học sinh.

# YÊU CẦU CẦN ĐẠT



Rung cảm với cảnh quan, di tích, truyền thống của địa phương, đất nước

Bước đầu nhận ra được ý nghĩa và giá trị của bản thân và những người thân; quan tâm đến sức khỏe thể chất và tinh thần, có cư xử đúng mực với bản thân và mọi người

Thể hiện trách nhiệm trong học tập và rèn luyện của bản thân, trách nhiệm với người thân và cuộc sống sinh hoạt gia đình, tuân thủ các quy định nơi công cộng

Trung thực với bản thân và người khác

Chăm chỉ, tự giác trong học tập, lao động và rèn luyện

# NĂNG LỰC CẦN PHÁT TRIỂN

Năng lực thích ứng với cuộc sống

Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động

Năng lực định hướng nghề nghiệp

# Năng lực thích ứng với cuộc sống

Tự làm được công việc của mình ở nhà và ở trường theo sự phân công, hướng dẫn

---

Nhận biết được các trạng thái cảm xúc cơ bản của bản thân và thể hiện được sự hoà đồng

---

Bước đầu thể hiện được sự chủ động trong điều chỉnh bản thân để phù hợp với hoàn cảnh thay đổi

---

Biết thiết lập và nuôi dưỡng mối quan hệ với bạn bè, thầy cô; biết lắng nghe, chia sẻ và hỗ trợ bạn cùng thực hiện nhiệm vụ nhóm

---

Bước đầu vận dụng được hiểu biết về quyền và nhu cầu chính đáng của cá nhân để tự bảo vệ mình

---

Sẵn sàng bước vào môi trường học tập mới ở trung học cơ sở

---

# Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động

Bước đầu biết xây dựng mục tiêu, lập kế hoạch hoạt động

---

đóng góp sức mình và kết hợp với người khác để hoàn thành công việc

---

Lắng nghe, chia sẻ và hỗ trợ bạn cùng thực hiện nhiệm vụ nhóm.

---

Nêu được cách thức giải quyết những vấn đề đơn giản và giải quyết được các vấn đề đó.

---

Đánh giá được kết quả hoạt động và kết quả rèn luyện của bản thân sau khi tham gia hoạt động

---

Xử lí một số tình huống đơn giản nảy sinh trong hoạt động và bước đầu biết điều hành hoạt động nhóm

---



# Năng lực định hướng nghề nghiệp

- Nhận diện được một số nghề quen thuộc và nêu được vai trò của các nghề đó.


- Thể hiện mối quan tâm và sở thích đối với một số nghề gần gũi với học sinh.

# Tổ chức các hoạt động trải nghiệm


- Sinh hoạt dưới cờ
- Sinh hoạt lớp
- Hoạt động theo chủ đề
- Hoạt động của câu lạc bộ



- tổ chức theo quy mô toàn trường



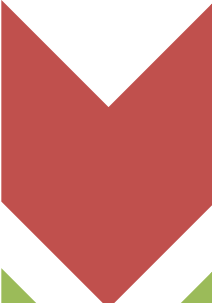
- gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục



- có tính định hướng, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và của tháng




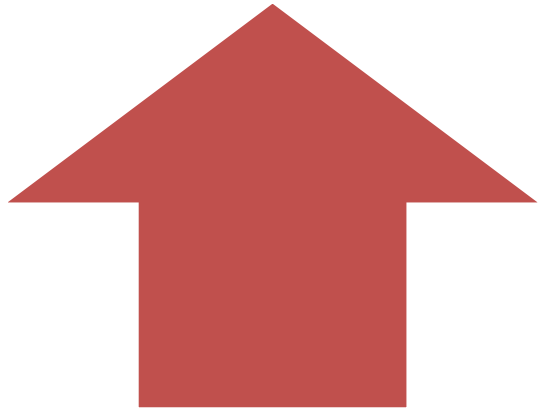
- tạo cơ hội cho học sinh các lớp luân phiên đảm nhận việc tổ chức thực hiện tiết sinh hoạt

- 
- tổ chức theo quy mô lớp học

- 
- gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục, sơ kết hoạt động trong tuần

- 
- chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo.

- 
- tạo cơ hội cho tất cả học sinh trong lớp được tham gia các hoạt động





Hoạt động trải nghiệm  
thường xuyên





Hoạt động trải nghiệm  
định kỳ


- 
- được thực hiện đều đặn từng tuần hoặc tháng

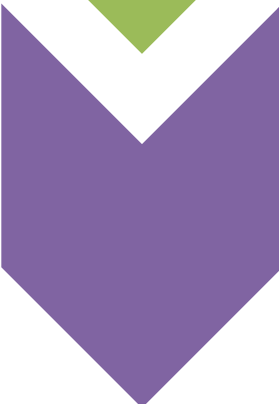
- 
- thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh

- 
- đảm bảo quá trình hình thành năng lực và phẩm chất cho học sinh được diễn ra thực sự

- 
- iáo viên phối hợp với phụ huynh học sinh để hướng dẫn, theo dõi và đánh giá kết quả hoạt động của học sinh.

- 
- được thực hiện theo khoảng thời gian nhất định, ví dụ 2 hoạt động/học kì hay 2 hoạt động/năm học

- 
- nội dung mang tính tổng hợp hơn, mở ra các cơ hội không gian rộng hơn và sân chơi lớn hơn để học sinh tăng cơ hội trải nghiệm cũng như thể hiện bản thân

- 
- Đòi hỏi sự chuẩn bị kĩ lưỡng về nội dung hoạt động, phương tiện và điều kiện thực hiện, về sự hỗ trợ của cộng đồng,...

## Câu

- là các hoạt động theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu

## lạc

- hoạt động mang tính định hướng nghề nghiệp được thực hiện ngoài giờ học các môn văn hoá và

## bộ

- hình thức tự chọn



Thời lượng thực hiện chương trình (3 tiết/tuần)

- 2 tiết dành cho sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp
- 1 tiết dành cho trải nghiệm thường xuyên theo chủ đề.

Các hoạt động trải nghiệm định kì theo chủ đề

- tham quan dã ngoại, tổ chức sự kiện, hoạt động thiện nguyện...)
- sử dụng thời lượng dành cho chương trình địa phương, thời gian của buổi học thứ 2 trong ngày

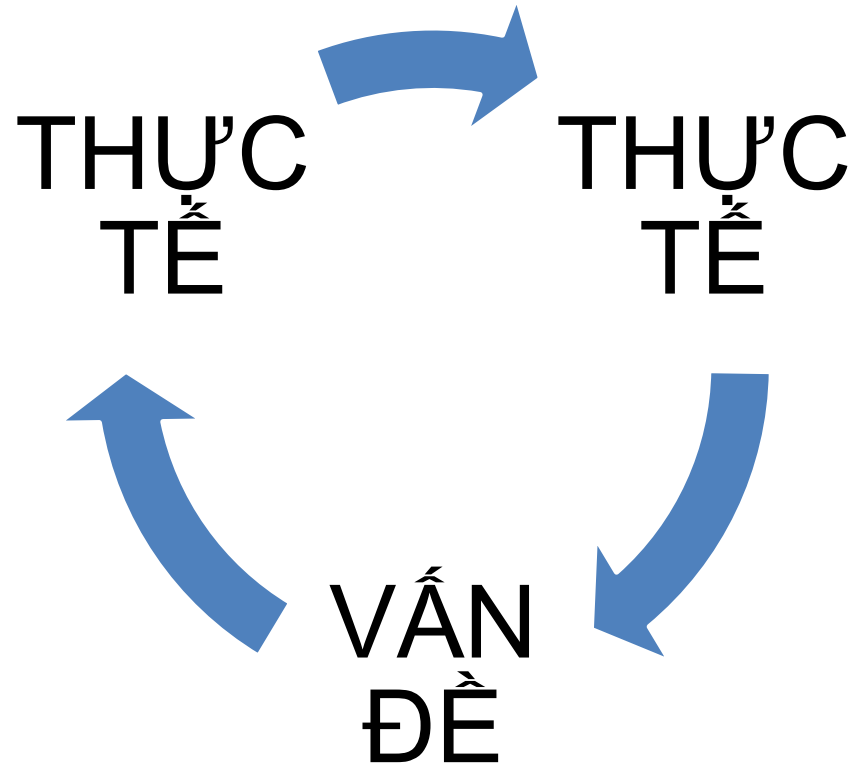
Hoạt động câu lạc bộ

- bố trí ngoài giờ học chính khoá

# DẠY HỌC MÔN HỌC THEO HƯỚNG TRẢI NGHIỆM

- Bắt buộc phải có đồ dùng dạy học
- HS khám phá thế giới tự nhiên và xã hội thông qua các hoạt động học.
- Không lệ thuộc nhiều vào sách giáo khoa mà hướng theo chủ đề, GV sử dụng nhiều tài liệu từ nguồn internet và lựa chọn cách thức tiến hành hoạt động dạy học dựa theo năng lực của học sinh trong lớp
- Không gian học tập được mở rộng (trong lớp, ngoài sân hoặc ngoài khuôn viên của trường). Tuy nhiên không gian học tập cần rộng rãi.
- Tăng cường thời gian thực hành

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM	
<p>Nhà trường tổ chức cho học sinh một số hoạt động sau và có thể bổ sung các hoạt động khác tùy vào điều kiện cụ thể.</p> <p><i>Hoạt động 1:</i> Thực hành ứng dụng các kiến thức toán học vào thực tiễn, chẳng hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thực hành đếm, nhận biết số, thực hiện phép tính trong một số tình huống thực tiễn hằng ngày (ví dụ: đếm số bàn học và số cửa sổ trong lớp học,...).</li> <li>– Thực hành các hoạt động liên quan đến vị trí, định hướng không gian (ví dụ: xác định được một vật ở trên hoặc dưới mặt bàn, một vật cao hơn hoặc thấp hơn vật khác,...).</li> <li>– Thực hành đo và ước lượng độ dài một số đồ vật trong thực tế gắn với đơn vị đo <i>cm</i>; thực hành đọc giờ đúng trên đồng hồ, xem lịch loại lịch tờ hằng ngày.</li> </ul> <p><i>Hoạt động 2:</i> Tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khoá (ví dụ: các trò chơi học toán,...) liên quan đến ôn tập, củng cố các kiến thức cơ bản.</p>	



# **DẠY HỌC MÔN HỌC THEO HƯỚNG TRẢI NGHIỆM**

## **Đặc điểm, điều kiện và đồ dùng học tập**

- Bắt buộc phải có đồ dùng học tập
- Hiểu theo nghĩa rộng: đó là những đồ dùng có sẵn:
  - + que tính, thước gỗ, thước nhựa, giấy thủ công, đất sét, ...),
  - + đồ dùng do giáo viên yêu cầu thêm (ví dụ như hạt nút, hạt đậu, thước dây),
  - + đồ dùng giáo viên tận dụng hoặc tự tạo ra (cân cân bằng, chai lọ, ...),
  - + đồ dùng trong môi trường xung quanh (lá cây, sỏi, cành cây, ...), ...

1. Đối tượng
2. Mục tiêu
3. Nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học, phương pháp đánh giá
4. Logic giữa các hoạt động (đối sánh với mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học, phương pháp đánh giá)
5. Thời gian, các mục tiêu hoàn thành trong mỗi giai đoạn
6. An toàn
7. Cơ sở vật chất
8. Sự tham gia giữa các lực lượng
9. Đảm bảo tính giáo dục, hiệu quả, phát triển, kinh tế,...



How many  
ways  
can you  
make 7?